

Số: /2022/NQ-HĐND

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc quy định mức phân bổ kinh phí cho công tác  
xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật  
trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH  
KHOÁ XIX, KỲ HỌP THỨ ....**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19.6.2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;*

*Căn cứ Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật;*

*Căn cứ Thông tư số 42/2022/TT-BTC ngày 06/7/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày .... của UBND tỉnh về việc quy định mức chi cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; báo cáo thẩm tra của Ban ... và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tại kỳ họp,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Quy định chung**

Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí do ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật thực hiện theo Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016, Thông tư số 42/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính và các quy định cụ thể tại Nghị quyết này; thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quyết định thực hiện chi tiêu cho các nội dung công việc với mức chi phù hợp trong tổng mức kinh phí đã được giao để thực hiện nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

## **Điều 2. Quy định mức phân bổ kinh phí cho công tác xây dựng Nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND**

1. Định mức phân bổ đối với ban hành mới hoặc thay thế Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân.

a) Đối với Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân

- Cấp tỉnh

+ Đối với xây dựng, ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh theo đặc thù của địa phương hoặc Trung ương giao cho địa phương qui định cụ thể nhưng không qui định nội dung, khung định mức; định mức phân bổ, là 30 triệu đồng/dự thảo.

+ Trường hợp xây dựng, ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh trên cơ sở khung định mức do Trung ương đã ban hành đảm bảo phù hợp với điều kiện địa phương; định mức phân bổ, là: 27 triệu đồng/dự thảo.

- Cấp huyện: 15 triệu đồng/dự thảo.

- Cấp xã: 10 triệu đồng/dự thảo.

b) Đối với Dự thảo Quyết định của UBND

- Cấp tỉnh

+ Đối với xây dựng, ban hành Quyết định của UBND tỉnh theo đặc thù của địa phương hoặc Trung ương giao cho địa phương qui định cụ thể nhưng không qui định nội dung, khung định mức; định mức phân bổ, là 20 triệu đồng/dự thảo.

+ Trường hợp xây dựng, ban hành Quyết định của UBND tỉnh trên cơ sở khung định mức do Trung ương đã ban hành đảm bảo phù hợp với điều kiện địa phương; định mức phân bổ, là: 18 triệu đồng/dự thảo.

- Cấp huyện: 10 triệu đồng/dự thảo.

- Cấp xã: 08 triệu đồng/dự thảo.

2. Định mức phân bổ kinh phí cho việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND: phân bổ kinh phí bằng 80% định mức phân bổ đối với văn bản được ban hành mới hoặc thay thế.

**Điều 3.** UBND tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp thường lệ của HĐND tỉnh.

Các quy định trước đây không phù hợp với quy định tại nghị quyết này đều bị bãi bỏ.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết đã được HĐND tỉnh Bắc Ninh khoá XIX, kỳ họp thứ ..... thông qua ngày .. /12/2022 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2023./.

*Nơi nhận:*

- VPQH, VPCP, các Bộ TP, TC;
- TT Tỉnh uỷ (b/c);
- TT.HĐND, UBND, MTTQ tỉnh (b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- VKSND, TAND tỉnh;
- VP TU, VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Huyện uỷ, Thị uỷ, Thành uỷ;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Ban HĐND tỉnh, các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Công báo tỉnh, Báo BN, Đài PTTH tỉnh, TTXVN tại Bắc Ninh, Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CVP.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Quốc Chung**